

Cệngchzǎ

Jīng jén "orthography" s̄r jě.¹⁾

Khòngkế

Khếj̄ túlì ặhệngwéi jí kẹ chz̄thiáu tẹ, cìou líensiế (pú khòngkế)

- tũan cũ vs. tũancũ
- [TopoSP] Tháipěi S̄r?
[TopoAG]²⁾ Tháipěis̄r?
- Fỗtìng:
 - tòngchz ✓: m̄ hò, pú jàu
 - síngzóngchz ✕(**líensiế, jě pú yòng hyphen**): m̄sóngkónkē, pùjíc̄tẹ

"tẹ"

(jì s̄ryòng yũ chíthā Hanyũ tẹ thóngtặng chz̄ ẹ, kē...)

- síngzóngchz wěi, zệngchệng s̄sojòukẹ wěi: chĩngsìang yũ chz̄kàn líensiế hẩutẹ, wỗtẹ
- tũan cũ / phienyũ wěi: s̄zhū pùtẹ pù túlì ặhệng chz̄ wỗ cúothiēn chũ s̄rchăng khàn tàu **tẹ**

Líenczhàu

- Síkùan tẹ cíehéyũ, phienyũ:
 - pù-tẹ-pù? pùtẹ pù?
 - Jíwệncũ: jàu-pújàu? jàupújàu?
 - cō-m-tẹt
- Tíeczchz: **chĩngsìang pú yòng!** ặhángặháng, cīapcīap³⁾

Kéjīnfú

Fúhàu

Tàihàu	Sũensiàng	Fànlì	Phínglùon
SBMD	· (U+00B7 MIDDLE DOT)	chang·à zũan·ò fāng·àn	Hốlĩ, chĩế sịang Khẩthẩlóngnịjẩwộn (Catalan) jể s̄i yòng cộ kộ fúhàu. Tàn hòumien cìe mỗjĩn s̄i chí sĩ wỗ cứtộ méijổu hộh hẩukhàn. Hủei zàng zộn níngyền lỉang kộ jĩncíe cài khẩucìn tẩểrr, zàng -à kộhệng sịang chíchủe jì tẩểrr.
SBVL	' (U+02C8: MODIFIER LETTER VERTICAL LINE, Primary stress)	chang'à zũan'ò fāng'àn	Thóng sạng, s̄au hẩu tàn ặhā pù tũo
SBAP	' (apostrophe)	chang'à zũan'ò fāng'àn	Thóng sạng
SBCD	XVČV (U+0308: COMBINING DIAERESIS, Centralised diacritic)	chang̈à zũan̈ò chiũà ✕ fāng̈àn	Jì khẩis̄i púchủo, yũ tàu "XV V" cìou s̄i lộ

Tàihàu	Sũensìang	Fànlì	Phínghlùon
SBCG	XV̐CV (U+0300: COMBINING GRAVE ACCENT, Low tone)	changà zǔahò chiúà x fāngàn	Thóng sàng
SBCA	XV́CV (U+0301: COMBINING ACUTE ACCENT, High tone)	changá zǔahò chiúà x fāngàn	Thóng sàng
SBX	x	changxà zǔanhò chiuxà fāngxàn	Yũ tau "XV V" jě hùei jǒu tiēn kānkà, jīnwèi "x" pǒnşǒn jě khǒ cùo hóusǒjīn yǔnwěi.
SBCR	XV̊CV (U+030A: COMBINING RING ABOVE, Voiceless diacritic)	changǎ zǔahò chiúà fāngàn	Pǐcǎu nóng cīenkù, wéijī chūetiēn şǐ şǎu tà lǒ tiēn
SBCV	XV̑CV (U+030D Combining Vertical Line Above)	changà zǔahò chiúà fāngàn	Thài sǐsǎu, chǐe cǐsǐng cǐyéntù tī
SBCC	XV̑̑CV (U+0313 Combining Comma Above)	changà zǔahò chiúà fāngàn	Cǐsǐng cǐyéntù tī; çhǒngsǐ cǐ Kǔ-Sǐlàwǒn tǒ hūsī cǐhàu, kǒngnǒng lèisǐ
SBCB	XV̑̑̑CV (U+0314 Combining Reversed Comma Above)	changà zǔahò chiúà fāngàn	Çhǒngsǐ cǐ Kǔ-Sǐlàwǒn tǒ hūsī cǐhàu, kǒngnǒng lèisǐ

- Cǎu phīenhàu: SBVL, SBX, SBCR, SBCB

Şĩcī

- V|CCV: lǒphět? lǒ·phět?

Şęngtǎu

- Jǒu líentúpìentiàu sǐensìang tẹ yǔjén: pǎu şcǐ yǔlíou cǒng çř "pìentiàu", tǎnjīncí şř chái pǎu "pęntǎu".

Chānkhǎu

- [GB/T 16159-2012 Hànyǔ Phīnjīn Çǒngchǐfǎ Cǐpǒn Kūeicǒ](#): sūeizán şř Çǒngkúo tǒ, tàn wǒ şř cǔetǒ khǒjǐ chānkhǎu

1)
英言[orthography]是也。

2)
agglutinative

3)
輒輒

From:

<http://ciangbrides.myds.me/dw/!abcdori.ga/> - **Abecedarium Orientale**

Permanent link:

<http://ciangbrides.myds.me/dw/!abcdori.ga/orthography>



Last update: **2021/09/14 20:37**